

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 50/2020/HS-ST

Ngày: 07 – 7 -2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM - TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Quốc Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Cơ Ba.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trúc – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Lương – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2020/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí T - sinh năm: 1993 tại huyện V, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Ngọc H.

Tiền sự:

+ Ngày 14/7/2015 bị Công an xã Trung Ngãi xử phạt 1.000.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt.

+ Ngày 21/5/2016 bị Công an huyện Vũng Liêm xử phạt 1.000.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt.

+ Ngày 29/5/2018 bị Công an xã Trung Ngãi xử phạt 750.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt.

Bị cáo đang chấp hành án theo bản án số: 10/2020/HS-ST ngày 28/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh **Lê Hiếu Đ** – sinh năm: 1974 (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/02/2020, Nguyễn Chí T bị Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Trong thời gian chờ bản án có hiệu lực pháp luật thì: Vào khoảng 08 giờ ngày 27/3/2020, T đi bắn chim khu vực phía sau nhà cha mẹ ruột, T nhìn thấy cửa rào lưới B40 bên hông Nhà văn hóa xã T giáp với phía sau nhà của T không có đóng khóa nên T đi vào bên trong khuôn viên rồi vào bên trong Nhà văn hóa thấy có nhiều đồ vật nên nảy sinh ý định và lấy cắp tài sản gồm: 01 ampli hiệu Jaguagr PA 504 màu đen, 01 ampli hiệu Best Audio 1000X màu đen, 01 loa hiệu Bose 310V màu đen (chủ tài sản trên là của cá nhân anh Đ đem vào thay thế tạm vì thiết bị ampli của Nhà văn hóa xã T bị hư hỏng đang chờ sửa chữa), T đem các tài sản nói trên về nhà cất giấu. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T điện thoại di động cho Lâm Tấn N kêu N xuống nhà T. T giao cho N 01 ampli hiệu Jaguagr PA 504 màu đen vừa lấy trộm về sử dụng để bù lại do trước đó T có bán cho N 01 cái loa với giá 500.000 đồng, N đem về sử dụng không được.

Đến khoảng 17 giờ ngày 27/3/2020, anh Lê Hiếu Đ là cán bộ Nhà văn hóa xã phát hiện bị kẻ gian lấy mất tài sản trên nên đến trình báo Công an xã T tiếp nhận.

Qua điều tra Nguyễn Chí T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm đã thu hồi tài sản do Nguyễn Chí T giao nộp gồm: 01 ampli hiệu Best Audio 1000X màu đen và 01 loa hiệu Bose 310V. Lâm Tấn N giao nộp 01 cái loa hiệu JBR màu đen; 01 loa hiệu Nanomax màu đen, 01 ampli hiệu Jaguagr PA 504 màu đen.

Đối với Lâm Tấn N không biết việc Nguyễn Chí T đi trộm cắp tài sản của người khác có được ampli hiệu Jaguagr PA 504 màu đen nên đã mang về sử dụng nên chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại kết luận định giá số 32 ngày 30/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vũng Liêm kết luận 01 ampli hiệu Jaguagr PA 504 màu đen, 01 ampli hiệu Best Audio 1000X màu đen và 01 loa hiệu Bose 310V màu đen có giá trị thành tiền là 2.450.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 52/CT-VKSHVL ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án số: 10/2020/HS-ST ngày 28/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm với mức hình phạt là 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí hình sự: Đề nghị buộc bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Chí T: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo trình bày vào ngày 27/3/2020 đã có hành vi lén lút lấy trộm của bị hại anh Lê Hiếu Đ 01 (một) ampli hiệu Jaguagr PA504, 01 (một) ampli hiệu Best Audio 1000X và 01 (một) loa hiệu Bose 310V có giá trị thành tiền 2.450.000đồng.

[3] Lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã xâm phạm một cách trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của bị hại. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích chiếm đoạt tài sản của bị hại để sử dụng. Bị cáo có tiền sự nhưng không có ý thức ăn năn lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên xét xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có công cách mạng nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp. Do hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Hiếu Đ đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Chí T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T: 09 (chín) tháng tù. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2020/HS-ST ngày 28/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Chí T.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Chí T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Triệu Quốc Hiếu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Quốc Hiếu

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, n
ếu
các
bị cáo chưa thanh toán số
tiền nêu trên, thì hàng tháng chịu thêm lãi suất
theo
Điều
357
, khoản 2 Điều 468
của Bộ luật Dân sự năm 2015.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA